

Chú Lăng Nghiêm là một thần chú Phật giáo uy lực thường được dùng để trừ tà ma và loại bỏ năng lượng tiêu cực. Thần Chú Thủ Lăng Nghiêm cao thâm vi diệu, nó còn được gọi là “Vương miện của Đức Phật”, thần chú mạnh mẽ đến mức không có chỗ nào trong không gian hoặc toàn bộ Pháp giới mà không bị ngập bởi ánh sáng tốt đẹp của thần chú.

Chú Lăng Nghiêm (tiếng phạn: Shurangama Mantra) là một thần chú dài và lâu đời của Phật giáo Trung Quốc , Nhật Bản và Hàn Quốc. Mặc dù tương đối chưa được biết đến ở Tây Tạng hiện đại, nhưng có một vài bản văn của Chú Lăng Nghiêm trong kinh điển Phật giáo Kim Cương Thừa. Nó liên quan đến trường phái Tangmi và Shingon. Từ “Thủ Lăng Nghiêm” được dịch là “Đại Định Kiên cố”. Có nghĩa là Phật tánh, bản thể chơn tâm sẵn có của tất cả chúng sanh mà các trường phái Phật giáo đều

nhắc đến. Nó rộng lớn bao trùm khắp vũ trụ nên gọi là “Đại”. Phật tánh, bản chất nguyên thủy của chúng sanh vốn thanh tịnh từ xưa đến nay nên gọi là “Định”, không bị chi phối, biến dịch theo lý vô thường nên gọi là “Kiên cố”. Do đó, thần Chú Lăng Nghiêm hay Thủ Lăng Nghiêm được đọc tụng để hướng tâm về bản chất “Đại Định Kiên cố” này. Theo chương mở đầu của Kinh Lăng Nghiêm, thì nguồn gốc Chú Lăng Nghiêm có từ khi Đức Phật Thích Ca Mâu Ni cứu Tôn Giả A Nan (Ananda), trong Nhục Kế (Uṣṇīṣa) trên đỉnh đầu phóng ra luồng ánh sáng vô cùng quý báu, trong ánh sáng phun ra hoa sen ngàn cánh, có một vị Như Lai ngồi trên hoa sen. Vị Hóa Phật (Nirmāṇa-buddha) ấy cũng là Đế Thù La Thi (Tejoraśi), lại còn hiện ra hằng hà sa số vị Nội Mật Bồ Tát với Kim Cương Thần tràn đầy hư không. Giống như thần chú nổi tiếng Lục Đại Tự Minh “Om Mani Padme Hum“, Chú Lăng Nghiêm đồng nghĩa với các thực hành của Bồ Tát Quan Thế Âm, một vị Bồ tát quan trọng của Phật giáo Đông Á và Phật

giáo Tây Tạng. Chú Lăng Nghiêm cũng đề cập nhiều đến các vị thần Phật giáo như Bồ tát Văn Thù Sư Lợi, Bồ tát Kim Cương Thủ và chư Phật Dhyani, đặc biệt là Phật Dược Sư Lưu Ly. Nó thường được sử dụng để bảo vệ hoặc thanh lọc cho thiền sư và được coi là một phần của Phật giáo Shingon ở Nhật Bản. Trong 168-179 TCN từ kheo Shramana Lokasema đến Trung Quốc, phiên bản được phổ biến hiện nay của Kinh Lăng Nghiêm và Chú Lăng Nghiêm đã được dịch và chuyển ngữ từ tiếng Phạn sang tiếng Trung Quốc trong thời nhà Đường. Cho đến ngày nay, các tăng ni trong truyền thống Phật giáo Trung Quốc, cũng như nhiều Phật tử theo nhiều trường phái khác cũng niệm thần chú này như là một khía cạnh thiết yếu của việc thực hành hàng ngày.

Ý nghĩa của Chú Lăng Nghiêm

Chú Lăng Nghiêm còn được gọi là “Vương miện của Đức Phật”, nó mạnh mẽ đến mức

không có chỗ nào trong không gian hoặc toàn bộ Pháp giới mà không bị ngập bởi ánh sáng tốt đẹp của thần chú. Có thể không ai hiểu được thần chú này, rất khó có thể giải thích từng dòng và từng từ một. Nhưng nếu bạn muốn hiểu nó, tôi có thể cố gắng hết sức để giải thích nó cho bạn. Thần chú Lăng Nghiêm không thể giải thích trong một năm, hay ba năm hay thậm chí mười năm. Bây giờ tôi sẽ giải thích mục đích chung của thần chú này. Câu thần chú này bao gồm năm hội đồng (Ngũ Phương Phật), đại diện cho năm hướng Đông, Tây, Nam, Bắc và Trung tâm. Đông phương do A Súc Bệ Như Lai (Akshobhya) như là người chủ trì giảng dạy, Nam phương do Bảo Sanh Phật đảm nhiệm, Trung tâm là bộ phận chư Phật với Phật Thích Ca Mâu Ni là người chủ trì giảng dạy. Tây phương là bộ phận do Đức Phật A Di Đà làm chủ trì giảng dạy. Phía Bắc là bộ phận nghiệp lực, Thành Tựu Phật. Ngũ Phương Phật canh chừng năm đội quân ma quỷ (ngũ ám ma) đang ở trong chúng ta và trên

thế giới này. Bởi vì ngũ quỷ này, chư Phật chia ra năm hướng để hạn chế sự quấy phá của chúng. Nếu không có chư Phật, ma quỷ sẽ hiện mình trong thế giới của chúng ta. Và như vậy, khi bạn niệm Chú Lăng Nghiêm, năm đội quân ma quỷ ở năm hướng sẽ khiếp sợ và đầu hàng. Chúng không dám chống lại sức mạnh của thần Chú Lăng Nghiêm. Năm bộ phận chư Phật trong thần chú khiến nó trở thành thần chú uy lực nhất trong Phật giáo. Nhiều người đặt câu hỏi trên các diễn đàn Phật giáo là; “Chú Lăng Nghiêm có tác dụng gì? Có nên tụng Chú Lăng Nghiêm không?”. Nhưng theo tôi nghĩ là bạn không nên gán bó, sự gán bó của bạn sẽ không được tốt như vậy nếu như bạn là một người bình thường. Vâng, nếu bạn chỉ dựa vào thần chú, nhưng bản chất bên trong bạn là một nhóm những tư tưởng giả dối và ác tâm, những suy nghĩ tiêu cực và không trong sáng, những tư tưởng thèm khát... Trong trường hợp đó, thần chú sẽ không hiệu quả và đôi khi phản tác dụng. Nếu bạn muốn tránh tai họa, trước tiên

bạn phải làm sạch tâm trí của chính bạn. Sự thuần khiết trong tâm trí của bạn là điều thực sự xua tan những tai hoạ. Nếu bạn đầy lòng tham, sân hận, và ngu ngốc, không có thần chú nào có hiệu quả. Chúng ta phải tử tế và tràn đầy sự tốt lành, muốn giúp đỡ người khác. Tâm trí của chúng ta nên lành mạnh nếu muốn trì tụng Chú Lăng Nghiêm.

Lợi ích khi trì tụng Chú Lăng Nghiêm

Nhiều người cho rằng, khi nào còn người trì tụng Chú Lăng Nghiêm thì thế giới vẫn tồn tại, nếu không còn ai niệm Chú Lăng Nghiêm thì thế giới sẽ bị phá huỷ rất nhanh, bởi vì lúc đó Chánh Pháp không còn nữa. Từ đầu đến cuối mỗi câu đều là pháp môn tâm đắc của chư Phật, mỗi câu có mỗi công năng, mỗi chữ có mỗi điểm cao thâm vi diệu; tất cả đều có thần lực không thể nghĩ bàn. Chỉ cần tụng niệm một câu, một chữ, một hội hoặc toàn bài chú cũng đều khiến cho trời rung đất chuyển, quỷ thần

khóc, yêu ma lánh xa, ly mị độn hình. Ánh hào quang trên đỉnh nhục kế của Đức Phật biểu thị cho thần lực của thần chú, nó có khả năng phá trừ tất cả màn đêm tăm tối và khiến cho hành giả thành tựu tất cả công đức lành. Nếu thọ trì thần Chú Lăng Nghiêm và hành thiện thì tương lai nhất định sẽ thành Phật, chứng đắc quả vị vô thượng chánh đẳng chánh giác. Nếu thường trì tụng thần chú này thì sẽ tiêu trừ nghiệp chướng trong bao đời tiền kiếp. Đó là lợi ích khi tụng niệm Thần Chú Thủ Lăng Nghiêm. Tất cả mười phương chư Phật đều xuất sanh từ thần chú này, nên có thể gọi thần Chú Lăng Nghiêm là mẹ của chư Phật. Mười phương các Đức Như Lai đều nương thần chú này mà thành tựu đạo vô thượng chánh đẳng chánh giác. Các Ngài ứng thân nhiều như số hạt bụi của các cõi nước để chuyển bánh xe pháp, giáo hóa chúng sinh, thọ ký cho chúng sinh trong mười phương, cứu độ chúng sinh thoát khổ, khiến cho tất cả chúng sinh đại, tiểu, quyền thừa đều được giải thoát; tất cả các Ngài đều nương vào

oai lực của tâm Chú Lăng Nghiêm. Nếu muốn chứng đắc quả A La Hán thì phải tụng thần chú này thì mới tránh khỏi ma quỷ. Công năng của thần Chú Lăng Nghiêm mạnh mẽ vô cùng, trong thời Mạt Pháp, nếu có ai học thuộc thần chú này hay khuyến khích người khác học thuộc thì lửa không thể đốt chết người đó và nước không thể làm họ chết đuối. Dù thuốc độc nặng nhẹ đến đâu cũng không thể hại được họ. Đối với những ai thường trì tụng thần chú này thì thuốc độc sẽ biến thành cam lồ khi vừa vào miệng. Người trì tụng thần chú này sẽ không tái sinh vào những cõi xấu; họ có muốn cũng không được. Tại sao? Vì thần chú này giữ họ lại mà không cho đi đến những nơi đó. Nếu chưa tích tụ đủ công đức, thì khi tụng Chú Lăng Nghiêm thì mười phương chư Phật sẽ gia hộ công đức lành cho chúng ta. Giả thử tâm niệm thường bị tán loạn không thể chuyên nhất để phát sinh định lực, nhưng nếu tâm nghĩ về thần Chú Lăng Nghiêm, rồi dùng miệng để trì tụng thì Bồ Tát Kim Cang Tạng Vương sẽ âm thầm

hộ trì chúng ta cho đến khi tâm tán loạn tiêu dần và phát sinh định lực. Các Ngài sẽ âm thầm hỗ trợ cho quý vị khai mở trí huệ và chuyển tâm nhất ý đến độ thấu rõ hết tất cả sự việc trong 84.000 hằng hà sa số kiếp. Những lợi ích vô biên kể trên là do Hoa Sen Phật trích từ nhiều nguồn trên internet, tất nhiên Chú Lăng Nghiêm là một thần chú rất quan trọng trong Phật giáo, nhưng chỉ vì những lợi ích được ghi ở trên mà chúng ta ra sức trì tụng khi không hiểu rõ mục đích chính của đạo Phật, với một trái tim chân thành, một tâm trí tinh khiết không hỗn tạp cái xấu thì tụng niệm thần chú mới linh nghiệm.

Thần Chú Lăng Nghiêm phiên âm tiếng Việt

Nam mô Lăng Nghiêm Hội thượng Phật Bồ tát.
(đọc 3 lần) Diệu trạch tổng trì bất động tôn, Thủ
lăng nghiêm vương thế hi hữu, Tiêu ngã ức
kiếp điên đảo tưởng, Bất lịch tăng kỳ hoạch
Pháp thân, Nguyên kim đắc quả thành Bảo

Vương, Hoàn độ như thị hằng sa chúng,
Tương thử thâm tâm phụng trần sát, Thị tắc
danh vi báo Phật ân, Phục thỉnh thể tôn vị
chứng minh, Ngũ trược ác thế thệ tiên nhập,
Như nhất chúng sinh vị thành Phật, Chung bất
ư thử thủ nê hoàn, Đại hùng đại lực đại từ bi, Hi
cánh thâm trừ vi tế hoặc, Linh ngã tảo đặng vô
thượng giác, Ư thập phương giới tọa đạo tràng,
Thuần nhĩ đa tánh khả tiêu vong, Thước ca ra
tâm vô động chuyển. Nam mô thường trú thập
phương Phật, Nam mô thường trú thập phương
Pháp, Nam mô thường trú thập phương Tăng,
Nam mô Thích Ca Mâu Ni Phật, Nam mô Phật
Đảnh Thủ Lăng Nghiêm, Nam mô Quan Thế
Âm bồ tát, Nam mô Kim Cang Tạng bồ tát, Nhĩ
thời thể tôn, từng nhục kế trung, đồng bá bảo
quang, quang trung đồng xuất, thiên diệp bảo
liên, hữu hoá Như Lai, tọa bảo hoa trung, đảnh
phóng thập đạo, bá bảo quang minh, nhất nhất
quang minh, giai biến thị hiện, thập hằng hà sa,
kim cang mật tích, kinh sơn trì sử, biến hư
không giới, đại chúng ngưỡng quan, úy ái kim

bảo, cầu Phật ai hựu, nhất tâm thính Phật, vô kiến ảnh tượng, phóng quang Như-Lai.

1. Đệ nhất

Nam mô tát đa tha, tô già đa da a ra ha đế,
tam-miệu tam bồ-đà-tỏa. Tát đát tha Phật đà
cu tri sắc ni sam. Nam mô tát bà bột đà bột
địa, tát đa bệ tệ. Nam mô tát đa nẫm tam
miệu tam bồ đà, cu tri nẫm. Ta xá ra bà, ca
tăng già nẫm. Nam mô Lô kê A-la-hán đa

**nằm. Nam mô tô lô đa ba na nằm. Nam mô
ta yết rị đà già di nằm. Nam mô lô kê tam
miệu già đa nằm. Tam miệu già bà ra để ba
đa na nằm. Nam mô đề bà ly sắc nỏa. Nam
mô tát đà da tỳ địa da đà ra ly sắc nỏa. Xá ba
noa yết ra ha, ta ha ta ra ma tha nằm. Nam
mô bạt ra ha ma ni. Nam mô nhờn đà ra da.
Nam mô bà già bà đế Lô đà ra da. Ô ma bát
đế, Ta hê dạ da. Nam mô bà già bà đế. Na ra
dả noa da. Bàn giá ma-ha tam mộ đà ra.
Nam mô tát yết rị đa da. Nam mô bà già bà
đế, Ma ha ca ra da. Địa rị bác lặc na già ra.**

**Tỳ đà ra ba noa ca ra da. A địa mục đế. Thi
ma xá na, nê bà tất nê. Ma đất rị già noa.**

**Nam mô tất yết rị đa da. Nam mô bà già bà
đế. Đa tha già đa câu ra da. Nam mô bát đầu
ma câu ra da. Nam mô bạc xà ra câu ra da.**

**Nam mô ma ni câu ra da. Nam mô già xà câu
ra gia, Nam mô bà già bà đế, Đế rị trà du ra
tây na, Ba ra ha ra noa ra xà da, Đa tha già
đa da. Nam mô bà già bà đế. Nam mô A di
đa bà da, Đa tha dà đa da, A ra ha đế, Tam
miệu tam-bồ-đà da. Nam mô bà già bà đế, A
sô bệ da, Đa tha già đa da, A ra ha đế,**

**Tam-miêu tam-bồ-đà da. Nam mô bà già bà
đế, Bệ xa xà da, câu lô phệ trụ rị da, Bát ra
bà ra xà da, Đa tha già đa da. Nam mô bà già
bà đế, Tam bồ sư bí đa, Tát lân nại ra lặc xà
da, Đa tha già đa da, A ra ha đế, Tam-miêu
tam-bồ-đà da. Nam mô bà già bà đế, Xá kê
dã mẫu na duệ, Đa tha già đa da, A ra ha đế,
Tam-miêu tam-bồ-đà da. Nam mô bà già bà
đế, Lặc đát na kê đô ra xà da, Đa tha già đa
da, A ra ha đế, Tam-miêu tam-bồ-đà da, Đế
biều, nam mô tát yết rị đa, Ế đàm bà giá bà
đa, Tát đác tha già đô sắc ni sam, Tát đác đa**

**bát đác lam. Nam mô a bà ra thị đām, B́ac ra
đế dương kỳ ra, Tát ra bà bộ đa yết ra ha, Ni
yết ra ha yết ca ra ha ni, B́at ra bí đ́a da sát
đà nễ, A ca ra mật rị trụ, B́at rị đát ra da
nảnh yết rị, Tát ra bà bàn đà na mục xoa ni,
Tát ra bà đột sắc tra. Đột tất phạp bát na nễ
phạp ra ni, Giả đô ra thất đế nẫm, Yết ra ha ta
ha tát ra nhĩ xà, Tỳ đa băng ta na yết rị, A
sắc tra băng xá đế nẫm, Na xoa sát đác ra
nhĩ xà, Ba ra tát đà na yết rị, A sắc tra nẫm,
Ma ha yết ra ha nhĩ xà, Tỳ đa băng tát na yết
rị, Tát bà xá đô lô nễ bà ra nhĩ xà. Hô lam**

**đột tất pháp, nan giá na xá ni, Bí sa xá tất
đác ra, A kiết ni ô đà ca ra nhĩ xà, A bát ra
thị đa câu ra Ma ha bác ra chiến trì, Ma ha
điệp đa, Ma ha đế xà, Ma ha thuế đa xà bà
ra, Ma ha bát ra bàn đà ra bà tất nễ, A rị da
đa ra, Tỳ rị câu tri, Thệ bà tỳ xà da, Bạt xà ra
ma lễ đề, Tỳ xá lô đa. Bội đẳng đồng ca, Bạt
xà ra chế hắc na a giá, Ma ra chế bà bát ra
chất đa, Bạt xà ra thiện trì, Tỳ xá ra giá,
Phiến đa xá bộ đề bà bồ thị đa, Tô ma lô ba,
Ma ha thuế đa, A rị da đa ra, Ma ha bà ra a
bác ra, Bạt xà ra thương yết ra chế bà, Bạt**

**xà ra câu ma rị, Câu lam đà rị. Bạt xà ra hắt
tát đa giá Tỳ địa gia kiền giá na ma rị ca,
Khuất tô mẫu bà yết ra đá na, Bệ lô giá na
câu rị da, Dạ ra thổ sắc ni sam, Tỳ chiếc lam
bà ma ni giá, Bạt xà ra ca na ca ba ra bà, Lô
xà na bạt xà ra đốn trĩ giá, Thuế đa giá ca
ma ra Sát xa thi ba ra bà, Ế đế di đế, Mẫu đà
ra yết noa, Ta bệ ra sám, Quật phạm đô, Ấn
thổ na mạ mạ tủa.**

2. Độ nhị

**Ô hồng, Rị sắc yết noa, Bác lặc xá tất đa, Tát
đác tha già đô sắc ni sam. Hổ hồng, Đô lô
ung Chiêm bà na. Hổ hồng, Đô lô ung Tát
đam bà na. Hổ hồng, Đô lô ung Ba ra sắc địa
da tam bác xoa noa yết ra. Hổ hồng, Đô lô
ung, Tát bà được xoa hất ra sát ta, Yết ra ha
nhã xà, Tỳ đẳng băng tát na yết ra. Hổ hồng,
Đô lô ung, Giả đô ra thi đế nẫm, Yết ra ha ta
ha tát ra nẫm, Tỳ đẳng băng tát na ra. Hổ
hồng, Đô lô ung, Ra xoa, Bà già phạm Tát
đác tha già đô sắc ni sam, Ba ra điểm xà kiết
rị, Ma ha ta ha tát ra, Bột thọ ta ha tát ra thất**

**rị sa, Câu tri ta ha tát nê đế lệ, A tề đề thị bà
rị đa, Tra tra anh ca Ma ha bạt xà lô đà ra, Đế
rị bồ bà na, Man trà ra, Ô hồng, Ta tát đế bạt
bà đô, Mạ mạ Ấn thổ na mạ mạ tỏa.**

3. Đệ tam

**Ra xà bà dạ, Chủ ra bạt dạ, A kỳ ni bà dạ, Ô
đà ca bà dạ, Tỳ xa bà dạ, Xá tát đa ra bà dạ,
Bà ra chước yết ra bà dạ, Đột sắc xoa bà dạ,
A xá nễ bà dạ, A ca ra mật rị trụ bà dạ, Đà ra
ni bộ di kiếm ba già ba đà bà dạ, Ô ra ca bà**

đa bà dạ, Lặc xà đàn trà bà dạ, Na già bà dạ,
Tỳ điều đát bà dạ, Tô ba ra noa bà dạ. Được
xoa yết ra ha, Ra xoa tư yết ra ha, Tất rị đa
yết ra ha, Tỳ xá giá yết ra ha, Bộ đa yết ra
ha, Cưu bàn trà yết ra ha, Bồ đơn na yết ra
ha, Ca tra bồ đơn na yết ra ha, Tất kiên độ
yết ra ha, A bá tất ma ra yết ra ha, Ô đàn ma
đà yết ra ha, Xa dạ yết ra ha, Hê rị bà đế yết
ra ha. Xả đa ha rị nẳm, Yết bà ha rị nẳm, Lô
địa ra ha rị nẳm, Mang ta ha rị nẳm, Mê đa
ha rị nẳm, Ma xà ha rị nẳm, Xà đa ha rị nữ,
Thị tỷ đa ha rị nẳm, Tỳ đa ha rị nẳm, Bà đa

ha rị nẳm, A du dá ha rị nữ, Chắt đa ha rị nữ,
Đế sam tát bệ sam, Tát bà yết ra ha nẳm, Tỳ
đà dạ xà sân đà dạ di, Kê ra dạ di. Ba rị bạt
ra giả ca hát rị đờm, Tỳ đà dạ xà sân đà dạ
di, Kê ra dạ di, Trà diễn ni hát rị đờm, Tỳ đà
dạ xà sân đà dạ di, Kê ra dạ di, Ma ha bát du
bát đác dạ, Lô đà ra hát rị đờm, Tỳ đà dạ xà
sân đà dạ di, Kê ra dạ di, Na ra dạ noa hát rị
đờm, Tỳ đà dạ xà sân đà dạ di, Kê ra dạ di.
Đát đoà già lô trà tây hát rị đờm, Tỳ đà dạ xà
sân đà dạ di, Kê ra dạ di, Ma ha ca ra ma đác
rị già noa hát rị đờm, Tỳ đà dạ xà sân đà dạ

di, Kê ra dạ di, Ca ba rị ca hát rị đờm, Tỳ đà
dạ xà sân đà dạ di, Kê ra dạ di, Xà dạ yết ra,
ma độ yết ra Tát bà ra tha ta đạt na hát rị
đờm. Tỳ đà dạ xà sân đà dạ di, Kê ra dạ di,
Giả đốt ra bà kỳ nể hát rị đờm, Tỳ đà dạ xà
sân đà dạ di, Kê ra dạ di, Tỳ rị dương hát rị
tri, Nan đà kê sa ra dà noa bác đế, Sách hê
dạ hát rị đờm, Tỳ đà dạ xà sân đà dạ di, Kê
ra dạ di, Na yết na xá ra ba noa hát rị đờm.
Tỳ đà dạ xà sân đà dạ di, Kê ra dạ di,
A-la-hán hát rị đờm, Tỳ đà dạ xà sân đà dạ
di, Kê ra dạ di, Tỳ đa ra già hát rị đờm, Tỳ đà

dạ xà sân đà dạ di, Kê ra dạ di, Bạt xà ra ba
nê, Câu hê dạ, câu hê dạ Ca địa bát đế hất rị
đờm, Tỳ đà dạ xà sân đà dạ di Kê ra dạ di,
Ra xoa vông, Bà dà phạm, Ân thổ na mạ mạ
tỏa.

4. Độ tứ

Bà dà phạm, Tát đác đa bát đác ra, Nam-mô
tý đô đế, A tát đa na ra lạc ca, Ba ra bà tát
phổ tra, Tỳ ca tát đát đa bát đế rị, Thập Phật
ra thập Phật ra, Đà ra đà ra, Tần đà ra tần đà

**ra, sân đà sân đà. HỒ hồng. HỒ hồng, Phấn
tra, Phấn tra, phấn tra, phấn tra, phấn tra, Ta
ha, Hê hê phấn, A mâu ca da phấn, A ba ra
đề ha da phấn, Ba ra bà ra đà phấn, A tổ ra
tỳ đà ra ba ca phấn, Tát bà đề bệ tộ phấn,
Tát bà na già tộ phấn, Tát bà được xoa tộ
phấn, Tát bà kiên thất bà tộ phấn, Tát bà bỏ
đơn na tộ phấn. Ca tra bỏ đơn na tộ phấn,
Tát bà đột lang chỉ đế tộ phấn, Tát bà đột
sáp tỳ lê hát sắc đế tộ phấn, Tát bà thập bà
lê tộ phấn, Tát bà a bá tất ma lê tộ phấn, Tát
bà xá ra bà noa tộ phấn, Tát bà địa đế kê tộ**

phần, Tát bà đất ma đà kê tề phần, Tát bà tỳ
đà da ra thệ giá lê tề phần, Xà dạ yết ra ma
độ yết ra, Tát bà ra tha ta đà kê tề phần. Tỳ
địa dạ giá lê tề phần, Giả đô ra phước kỳ nễ
tề phần, Bạt xà ra câu ma rị, Tỳ đà dạ ra thệ
tề phần, Ma ha ba ra đĩnh dương xoa tỳ rị tề
phần, Bạt xà ra thương yết ra dạ, Ba ra
trượng kỳ ra xà da phần, Ma ha ca ra dạ, Ma
ha mặt đất rị ca noa. Nam mô ta yết rị đa dạ
phần, Tỳ sắc noa tỳ duệ phần, Bội ra ha mâu
ni duệ phần, A kỳ ni duệ phần, Ma ha yết rị
duệ phần, Yết ra đàn trì duệ phần, Miệc đất

**rị duệ phần, Lao đất rị duệ phần, Giá văn trà
duệ phần, Yết la ra đất rị duệ phần, Ca bát rị
duệ phần, A địa mục chất đa ca thi ma xá
na, Bà tư nể duệ phần, Diễn kiết chất, Tát
đỏa bà tỏa, Mạ mạ ấn thổ na mạ mạ tỏa.**

5. Độ ngũ

**Đột sắc tra chất đa, A mặt đất rị chất đa, Ô
xà ha ra, Đà ba ha ra, Lô địa ra ha ra, Ta bà
ha ra, Ma xà ha ra, Xà đa ha ra, Thị tỷ đa ha
ra, Bạt lược dạ ha ra, Kiền đà ha ra, Bồ sử**

**ba ha ra, Phả ra ha ra, Bà tủa ha ra, Bác ba
chất đa, Đột sắc tra chất đa. Lao đà ra chất
đa, Được xoa yết ra ha, Ra sát ta yết ra ha,
Bể lệ đa yết ra ha, Tỳ xá giá yết ra ha, Bộ đa
yết ra ha, Cưu bàn trà yết ra ha, Tất kiên đà
yết ra ha, Ô đát ma đà yết ra ha, Xa dạ yết ra
ha, A bá tất ma ra yết ra ha, Trạch khô cách
trà kỳ ni yết ra ha, Rị Phật đế yết ra ha, Xà di
ca yết ra ha, Xá câu ni yết ra ha, Lao đà ra
nan địa ca yết ra ha, A lam bà yết ra ha, Kiên
độ ba ni yết ra ha. Thập Phật ra yên ca hê
ca, Trị đế được ca, Đát lệ đế được ca, Giả**

**đột thác ca, Ni đề thập phạt ra, tỷ sam ma
thập phạt ra, Bạt đề ca, Tỷ đề ca, Thất lệ sắc
mật ca, Ta nễ bát đề ca, Tát bà thập phạt ra,
Thất lô kiết đế, Mạt đà bệ đạt lô chế kiếm, A
ỷ lô kiếm, Mục khô lô kiếm. Yết rị đột lô
kiếm, Yết ra ha yết lam, Yết noa du lam, Đản
đa du lam, Hất rị dạ du lam, Mạt mạ du lam,
Bạt rị thất bà du lam, Tỷ lật sắc tra du lam, Ô
đà ra du lam, Yết tri du lam, Bạt tất đế du
lam, Ô lô du lam, Thường già du lam, Hắc tất
đa du lam, Bạt đà du lam, Ta phòng án già
bát ra trượng già du lam. Bộ đa tỷ đa trà, Trà**

kỳ ni thập bà ra, Đà đột lô ca kiến đốt lô kiết
tri, bà lộ đa tỳ, Tát bát lô ha lăng già, Du sa
đát ra, ta na yết ra, Tỳ sa dụ ca, A kỳ ni ô đà
ca, Mạt ra bệ ra kiến đa ra, A ca ra mạt rị đốt
đát liềm bộ ca, Địa lật lạc tra, Tỳ rị sắc chất
ca, Tát bà na câu ra, Tứ dẫn già tệt, yết ra rị
được xoa đác ra xô. Mạt ra thị, phệ đế sam
ta bệ sam, Tát đát đa bát đát ra, Ma ha bạt xà
lô sắc ni sam, Ma ha bác lạc trượng kỳ lam,
Dạ ba đột đà xá dụ xà na, Biện đát lệ noa, Tỳ
đà da bàn đàm ca lô di, Đế thù bàn đàm ca
lô di, Bát ra tỳ đà bàn đàm ca lô di, Đát điệc

**tha. Án, A na lệ, Tỳ xá đề, Bệ ra bạt xà ra đà
rị, Bàn đà bàn đà nễ, Bạt xà ra bán ni phần.
Hổ hồng, đô lô ung phần, Ta bà ha. (đoạn
này đọc tụng 3 lần).**

Một số video đọc tụng Chú Lăng Nghiêm

Thầy Thích Trí Thoát tụng Chú Lăng Nghiêm
rất hay